

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày 12 – 03 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khúc Trọng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Hữu Tuyến

Ông Hoàng Đắc Hân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Hữu Q, sinh ngày 06 tháng 3 năm 1989 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 3, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đinh Hữu T và bà Đinh Thị H; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/12/2017; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Đinh Văn B, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Anh Đinh Khắc V, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên Đinh Hữu Q đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của người khác bán lấy tiền ăn tiêu, Q đã lén lút chiếm đoạt 02 xe mô tô của người khác, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng 10h ngày 05/11/2017, Đinh Hữu Q phát hiện thấy Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng không có bảo vệ trông coi nên Q đã đi vào khu vực nhà để xe của Ủy ban nhân dân xã L dùng 01 chìa khóa mô tô mang theo từ trước mở khóa xe mô tô BKS 15G1-281.71 của anh Đinh Văn B đang dựng tại gian thứ nhất của nhà để xe. Q nổ máy, điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng sửa chữa xe mô tô của anh Đinh Văn H, sinh năm 1993, trú tại thôn 3, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng mượn anh H 01 chiếc cờ lê số 10, Q không nói cho anh H biết mục đích mượn cờ lê để làm gì. Q điều khiển xe mô tô đi tiếp đến đường liên thôn xã P thì dùng cờ lê tháo biển kiểm soát của chiếc xe chiếm đoạt được của anh B vớt đi sau đó Q quay trở lại trả chiếc cờ lê cho anh H. Q nhặt được biển kiểm soát 34D1-271.74 lắp vào chiếc xe của anh B, Q tháo hai cánh yếm, 02 gương chiếu hậu và cần đạp đề máy của xe mô tô vớt đi. Sau đó Q bán chiếc xe mô tô trên cho anh Phạm Văn Q, sinh năm 1980, trú tại thôn T, xã P, huyện T với giá 2.000.000 đồng. Anh Q mang chiếc xe mô tô trên đến cửa hàng sửa chữa xe mô tô của anh Phạm Văn V, sinh năm 1995 để sửa. Ngày 18/12/2017 đồn Công an Bến Rừng trong quá trình kiểm tra hành chính đã thu giữ chiếc xe mô tô trên.

Ngày 04/01/2018 Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius, màu sơn đen bạc, mang BKS 34D1-271.74 đã qua sử dụng có giá 7.000.000 đồng.

Anh Đinh Văn B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Q bồi thường. Các anh Phạm Văn Q, Phạm Văn V không yêu cầu Q bồi thường.

- Lần thứ hai: Khoảng 15h ngày 13/12/2017 Đinh Hữu Q đi xe đạp qua cửa hàng tạp hóa của anh Đinh Khắc V thì phát hiện thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter MX, màu đen bạc, BKS 16M4-9233 đang dựng trước cửa không có người trông coi. Q nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên, Q mang xe đạp của mình giấu ở khu vực nghĩa trang gần đó. Q quay lại nhà anh V dùng vạm và chiếc chìa khóa xe mô tô mang theo sẵn từ trước mở khóa xe mô tô rồi điều khiển xe của anh V về nhà Q sau đó Q quay lại khu vực nghĩa trang để lấy xe đạp về nhà. Anh V phát hiện mất xe đã trình báo, đến 17h40' ngày 13/12/2017 cơ quan Công an đã thu giữ chiếc xe mô tô BKS 16M4-9233 tại nhà Q.

Ngày 15/12/2017, hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter , BKS 16M4-9233 đã qua sử dụng trị giá 3.500.000 đồng.

Anh Đinh Khắc V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Q bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 12 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố bị cáo Đinh Hữu Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đối với anh Phạm Văn Q là người đã mua chiếc xe mô tô mà Q chiếm đoạt của anh Đinh Văn B, nhưng anh Q không biết đó là xe do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với anh Đinh Văn H, Phạm Văn V là những người cho Q mượn cò lê và sửa chữa xe của anh B, anh H, V không biết đó là xe do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với 01 chiếc xe đạp mini màu sơn đỏ, qua xác minh chủ sở hữu hợp pháp là bà Đinh Thị H (là mẹ đẻ của Q), không liên quan đến hành vi phạm tội của Q nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bà H sử dụng.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Hữu Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015); điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đinh Hữu Q từ 12 -18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; biện pháp tư pháp: Không có; xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy dụng cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội là 01 đầu văm, 01 chìa khóa xe nhãn hiệu Yamaha; chuyển Công an huyện Thủy Nguyên 01 BKS 34D1-271.74; về dân sự: Các người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên hội đồng xét xử không xem xét; buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

- Ý kiến của bị cáo Đinh Hữu Q: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố là đúng; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật áp dụng: Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội quy định trong trường hợp này vẫn áp dụng quy định tương ứng của các văn bản quy phạm pháp luật về hình sự có hiệu lực trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 để giải quyết. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1999 để giải quyết.

[2] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm

tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các người bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, bản kết luận định giá cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Do không có tiền ăn tiêu nên Đinh Hữu Q đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Cụ thể trong khoảng thời gian từ ngày 05/11/2017 đến ngày 13/12/2017 Đinh Hữu Q đã dùng thủ đoạn lén lút trộm cắp và chiếm đoạt 02 xe mô tô của các người bị hại là anh Đinh Văn B, anh Đinh Khắc V với tổng giá trị là 10.500.000 đồng. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 02 lần trộm cắp, trong đó mỗi lần trộm cắp trị giá tài sản đều trên 2.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đinh Hữu Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 cần áp dụng cho bị cáo.

Xét mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo, hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội Hải Phòng từ năm 2010-2012 nhưng sau khi trở về bị cáo Q vẫn tiếp tục sử dụng ma túy và thực hiện hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” chứng tỏ bị cáo không có ý thức cải tạo, tu dưỡng để trở thành người công dân lương thiện nên cần xử bị cáo mức án cao trong khung hình phạt mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về dân sự: Các người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều đã có lời khai có trong hồ sơ thể hiện:

- Anh Đinh Văn B bị chiếm đoạt 01 xe mô tô BKS 15G1-281.71 nhưng đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường và không có đề nghị gì khác.

- Anh Đinh Khắc V bị chiếm đoạt 01 xe mô tô BKS 16M4-9233 nhưng đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường và không có đề nghị gì khác.

Do đó hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 đầu vam; 01 chìa khóa xe nhãn hiệu Yamaha là dụng cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 01 biển kiểm sát số 34D1-271.74 cần giao cho Cơ quan công an huyện T xử lý theo thẩm quyền.

Cần buộc bị cáo nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính là 2.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Tuyên bố bị cáo Đinh Hữu Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Đinh Hữu Q: 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2017.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 đầu vam; 01 chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha.

- Giao cho cơ quan Công an huyện T, thành phố Hải Phòng xử lý theo thẩm quyền 01 biển kiểm sát xe mô tô số 34D1- 271.74.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng)

- Buộc bị cáo Đinh Hữu Q nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, cơ quan thi hành án có Quyết định thi hành án mà bị cáo Đinh Hữu Q chưa thi hành xong khoản tiền nộp lại ngân sách Nhà nước thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chưa thi hành xong theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 bộ luật Dân sự năm 2015.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Đinh Hữu Q phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các người bị hại vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Công an huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND xã Phả Lễ;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Khúc Trọng Quang